

UBND HUYỆN ĐAK PƠ
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
“TÌM HIỂU VỀ CÔNG TÁC
CCHC NĂM 2019”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đak Pơ, ngày 12 tháng 9 năm 2019

Số: 02 /TB-BTC

THÔNG BÁO
Tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu về công tác
cải cách hành chính năm 2019”

Căn cứ Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của UBND huyện về việc thành lập Ban tổ chức cuộc thi viết “tìm hiểu về công tác cải cách hành chính năm 2019”

Thực hiện Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 03/9/2019 của UBND huyện Đak Pơ về việc tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính năm 2019”; Thẻ lệ số 01/TL-BTC ngày 10/9/2019 của Ban tổ chức cuộc thi về thẻ lệ cuộc thi viết “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính năm 2019”. Ban tổ chức cuộc thi thông báo cụ thể như sau:

I. Thời gian, địa điểm, đối tượng

1. Thời gian tiếp nhận bài thi: Từ ngày 16/9/2019 đến 30/9/2019.

2. Địa điểm nộp bài thi: Các cá nhân tự làm bài dự thi nộp tại cơ quan, đơn vị đang công tác và tổng hợp bài thi nộp về Ban tổ chức (qua Phòng Nội vụ) trước ngày 30/9/2019.

3. Đối tượng dự thi:

- Toàn thể công chức công tác tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện (trừ thành phần trong Ban Tổ chức, Ban Chấm thi, Tổ thư ký cuộc thi).

- Toàn thể cán bộ, công chức tại UBND các xã, thị trấn thuộc huyện Đak Pơ.

***Lưu ý:** Yêu cầu toàn thể cán bộ, công chức thuộc đối tượng nêu trên phải tham gia cuộc thi (tiêu chí này sẽ đưa vào để bình xét thi đua, khen thưởng cuối năm).

II. Các quy định về bài dự thi

1. Hình thức thi: Thi viết (gồm trắc nghiệm và tự luận).

2. Quy định cụ thể:

Đề thi “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính năm 2019” được đăng tải trên Hệ thống văn bản điều hành và Cổng Thông tin điện tử của huyện (kèm theo Thông báo này), đề nghị các cơ quan, đơn vị theo dõi cập nhật để tải đề thi, cấp phát cho cán bộ, công chức tham gia và tổng hợp bài dự thi nộp về Ban tổ chức cuộc thi (qua Phòng Nội vụ) theo đúng thời gian quy định.

***Lưu ý:** - Bài dự thi điền đầy đủ thông tin cá nhân: họ tên, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, địa chỉ và số điện thoại (nếu có) của người dự thi.

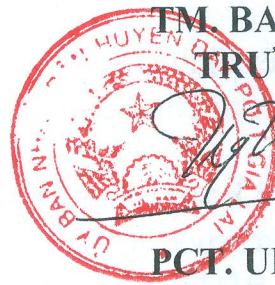
- Bài dự thi có thể viết tay hoặc đánh máy; làm theo thứ tự câu hỏi Đề thi của Ban tổ chức phát hành.

- Bài dự thi của cán bộ, công chức có câu trả lời phân tự luận (giải pháp hiện kế) giống nhau, Ban chấm thi sẽ không xem xét chấm điểm và hủy kết quả bài thi đó.

Trên đây là thông báo cuộc thi “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính năm 2019”. Ban tổ chức cuộc thi đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BTC, BGK, TTK cuộc thi;
- Các phòng ban chuyên môn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.



**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**

**PCT. UBND HUYỆN
Nguyễn Trọng Thủy**

THÔNG TIN NGƯỜI DỰ THI:

- Họ và tên:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Chức vụ, đơn vị công tác:.....
- Số điện thoại:.....

BÀI DỰ THI

“Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính năm 2019”

I. CÁC CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM (25 câu, mỗi câu 2 điểm, khoanh tròn vào đáp án đúng)

Câu 1: Anh (chị) cho biết Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020 theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ có mấy mục tiêu?

- a. 3 mục tiêu
- b. 4 mục tiêu
- c. 5 mục tiêu
- d. 6 mục tiêu

Câu 2. Anh (chị) cho biết Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020 theo Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ được được chia làm mấy giai đoạn?

- a. 2 Giai đoạn.
- b. 3 Giai đoạn.
- c. 4 Giai đoạn.
- d. 5 Giai đoạn.

Câu 3: Anh (chị) cho biết Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020 theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ có bao nhiêu nhiệm vụ?

- a. 3 nhiệm vụ
- b. 5 nhiệm vụ
- c. 4 nhiệm vụ
- d. 6 nhiệm vụ

Câu 4: Anh (chị) cho biết nội dung nào sau đây không phải là nhiệm vụ của Chương trình CCHC Nhà nước giai đoạn 2011-2020 của tỉnh Gia Lai theo Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2012 của UBND tỉnh Gia Lai?

- a. Cải cách thể chế
- b. Cải cách thủ tục hành chính
- c. Hiện đại hóa hành chính
- d. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Câu 5: Anh (chị) cho biết Chương trình CCHC Nhà nước giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Chính phủ có bao nhiêu nhiệm vụ?

- a. 5 nhiệm vụ
- b. 6 nhiệm vụ
- c. 7 nhiệm vụ
- d. 8 nhiệm vụ

Câu 6. Anh (chị) cho biết nhiệm vụ công tác cải cách thủ tục hành chính tại Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Gia Lai có bao nhiêu nội dung?

- a. 2 nội dung.
- b. 3 nội dung.
- c. 4 nội dung.
- d. 5 nội dung.

Câu 7. Anh (chị) cho biết nhiệm vụ công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Gia Lai có bao nhiêu nội dung?

- a. 3 nội dung.
- b. 5 nội dung.
- c. 8 nội dung.
- d. 10 nội dung.

Câu 8. Anh (chị) cho biết có mấy nguyên tắc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ?

- a. 3 nguyên tắc
- b. 6 nguyên tắc
- c. 4 nguyên tắc
- d. 7 nguyên tắc

Câu 9: Anh (chị) cho biết cơ quan nào áp dụng cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ?

- a. UBND cấp tỉnh; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn giải quyết thủ tục hành chính.
- b. UBND cấp huyện; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện có nhiệm vụ, quyền hạn giải quyết thủ tục hành chính.
- c. UBND cấp xã.
- d. Cả 3 phương án trên.

Câu 10: Anh (chị) cho biết hành vi nào sau đây không được làm trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ?

- a. Cửa quyền, sách nhiễu, gây phiền hà, khó khăn cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.
- b. Cản trở tổ chức, cá nhân lựa chọn hình thức nộp hồ sơ, nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.
- c. Tiết lộ thông tin về hồ sơ, tài liệu và các thông tin liên quan đến bí mật của tổ chức, cá nhân hoặc sử dụng thông tin để trục lợi.
- d. Cả 3 phương án trên.

Câu 11. Anh (chị) cho biết nội dung nào sau đây là nguyên tắc đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ?

- a. Khách quan, trung thực, chính xác, khoa học, minh bạch, công khai, công bằng, bình đẳng, đúng pháp luật trong việc đánh giá và công bố kết quả đánh giá.
- b. Lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân về chất lượng và tiến độ giải quyết thủ tục hành chính và kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo để đánh giá.
- c. Bảo mật thông tin về tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, hợp tác khảo sát lấy ý kiến đánh giá.
- d. Cả 3 phương án.

Câu 12. Tại Luật cán bộ, công chức năm 2008: Trong khi thi hành công vụ, cán bộ, công chức phải thực hiện đúng quy định nào dưới đây?

- a. Mang phù hiệu hoặc thẻ công chức.
- b. Có tác phong lịch sự; giữ gìn uy tín, danh dự cho cơ quan, tổ chức, đơn vị và đồng nghiệp.
- c. Mang phù hiệu hoặc thẻ công chức. Có tác phong lịch sự; giữ gìn uy tín, danh dự cho cơ quan, tổ chức, đơn vị và đồng nghiệp.
- d. Mang phù hiệu hoặc thẻ công chức. Có tác phong lịch sự; giữ gìn uy tín, danh dự cho cơ quan, tổ chức, đơn vị và đồng nghiệp, phải có giấy giới thiệu của các cấp có thẩm quyền.

Câu 13. PCI là gì?

- a. Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh.
- b. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.
- c. Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính công.
- d. Chỉ số cải cách hành chính.

Câu 14. Năm 2018, Chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Gia Lai (PCI) xếp thứ bao nhiêu so với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương?

- a. 13/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- b. 23/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- c. 33/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- d. 45/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Câu 15. PAR INDEX là gì?

- a. Chỉ số cải cách hành chính.
- b. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh.
- c. Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính công.
- d. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Câu 16. Năm 2018, Chỉ số CCHC tỉnh Gia Lai (PAR INDEX) xếp thứ bao nhiêu so với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương?

- a. 40/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- b. 45/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- c. 50/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- d. 55/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Câu 17. Năm 2017 Chỉ số CCHC huyện Đak Pơ (PAR INDEX) xếp thứ bao nhiêu so với các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Gia Lai?

- a. 10/17 huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Gia Lai
- b. 12/17 huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Gia Lai
- c. 15/17 huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Gia Lai
- d. 05/17 huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Gia Lai

Câu 18. Năm 2018 Chỉ số CCHC huyện Đak Pơ (PAR INDEX) xếp thứ bao nhiêu so với các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Gia Lai?

- a. 10/17 huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Gia Lai
- b. 08/17 huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Gia Lai
- c. 06/17 huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Gia Lai
- d. 05/17 huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Gia Lai

Câu 19. PAPI là gì?

- a. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh.
- b. Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính công.
- c. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.
- d. Chỉ số cải cách hành chính.

Câu 20. Năm 2018, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh Gia Lai (PAPI) xếp thứ bao nhiêu so với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương?

- a. 47/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- b. 50/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- c. 55/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- d. 58/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Câu 21. Trong các quy trình sau đây của Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008. Anh (chị) cho biết quy trình nào là quy trình bắt buộc theo yêu cầu của tiêu chuẩn ISO?

- a. Quy trình đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.
- b. Quy trình mua sắm tài sản công.
- c. Quy trình kiểm soát tài liệu.

d. Quy trình thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

Câu 22. Anh (chị) cho biết việc xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng được thực hiện theo các bước cơ bản nào sau đây ?

- a. Xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng.
- b. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.
- c. Duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng.
- d. Cả 3 đáp án trên.

Câu 23. Khi cơ quan áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cần làm những công việc gì sau đây?

- a. Thông báo bằng văn bản đến đơn vị chủ trì.
- b. Niêm yết tại trụ sở cơ quan.
- c. Đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan (nếu có).
- d. Cả 3 đáp án trên.

Câu 24. Nghiêm cấm cán bộ, công chức khi giải quyết thủ tục hành chính thực hiện hành vi nào sau đây?

- a. Từ chối thực hiện, kéo dài thời gian thực hiện hoặc tự ý yêu cầu bổ sung thêm hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định mà không nêu rõ lý do bằng văn bản.
- b. Hách dịch, cửa quyền, sách nhiễu, gây phiền hà, gây khó khăn cho đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.
- c. Lợi dụng các quy định, các vướng mắc về thủ tục hành chính để trục lợi.
- d. Tất cả các hành vi trên.

Câu 25. Anh/Chị hãy cho biết nội dung rà soát, đánh giá thủ tục hành chính được quy định như thế nào theo Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ?

- a. Sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp của thủ tục hành chính, quy định có liên quan đến thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ của thủ tục hành chính được rà soát, đánh giá.
- b. Sự phù hợp của thủ tục hành chính và các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính được rà soát, đánh giá với mục tiêu quản lý nhà nước và những thay đổi về kinh tế - xã hội, công nghệ và các điều kiện khách quan khác.
- c. Các nguyên tắc quy định thủ tục hành chính và các nguyên tắc thực hiện thủ tục hành chính.
- d. Cả 3 phương án.

II. CÁC CÂU HỎI TỰ LUẬN (có thể viết tay hoặc đánh máy)

1. Phần trả lời câu hỏi (Mỗi câu 5 điểm):

Câu 1: Anh/Chị hãy trình bày mục tiêu của Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020 ban hành tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ?

Câu 2. Anh (chị) hãy nêu nghĩa vụ của cán bộ, công chức đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân theo Luật cán bộ, công chức năm 2008?

Câu 3: Anh (chị) cho biết quy định văn hóa giao tiếp với nhân dân theo Luật cán bộ, công chức năm 2008?

Câu 4: Anh (chị) cho biết quy định về việc cán bộ, công chức không được làm liên quan đến đạo đức công vụ theo Luật cán bộ, công chức năm 2008?

2. Phần đề xuất giải pháp, hiến kế để góp phần đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác CCHC trong thời gian tới (20 điểm):

Anh (chị) hãy nêu sự cần thiết của công tác cải cách hành chính Nhà nước? Đề xuất giải pháp hoặc hiến kế để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính Nhà nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương trong thời gian tới.
